

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:01 /QĐ-LĐBĐVN ngày 05 tháng 01 năm 2010 của Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

Điều 1. Ban Giải quyết khiếu nại

1. Ban Giải quyết khiếu nại là cơ quan của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (sau đây gọi tắt là LĐBĐVN) thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại.

Ban Giải quyết khiếu nại gồm 5 Ủy viên, trong đó có một Trưởng Ban và một Phó Trưởng Ban. Các Ủy viên Ban Giải quyết khiếu nại do Ban Chấp hành quyết định. Các Ủy viên Ban Giải quyết khiếu nại phải có trình độ tối thiểu là tốt nghiệp đại học luật.

2. Thường trực Ban Giải quyết khiếu nại gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Thư ký ban.

a) Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại là luật gia Việt Nam, do Ban chấp hành LĐBĐVN bầu ra, chịu trách nhiệm công tác trước LĐBĐVN về tổ chức giải quyết khiếu nại.

b) Phó Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại do Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại lựa chọn, thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm công tác trước Trưởng ban.

c) Thư ký Ban do Trưởng Ban chỉ định trong số Ủy viên Ban Giải quyết khiếu nại, thực hiện các công việc hành chính của Ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các công việc được giao.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Giải quyết khiếu nại

Ban Giải quyết khiếu nại chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại đối với các quyết định kỷ luật, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp về bóng đá của Liên đoàn bóng đá Việt Nam

Điều 3. Phạm vi giải quyết khiếu nại

1. Khiếu nại đối với Quyết định kỷ luật về bóng đá của Chủ tịch LĐBĐVN, Tổng thư ký LĐBĐVN, Ban Kiểm tra, Ban Kỷ luật, các Ban và Hội đồng có thẩm quyền thuộc LĐBĐVN.

2. Khiếu nại đối với Quyết định giải quyết tranh chấp của của Tòa trọng tài, Phòng Pháp lý và tư cách cầu thủ.

3. Khiếu nại đối với Quyết định xử lý vi phạm trong hệ thống giải do Liên đoàn bóng đá Việt Nam tổ chức .

4. Khiếu nại đối với Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động giữa thành viên của Liên đoàn với cầu thủ, huấn luyện viên.

5. Khiếu nại đối với Quyết định giải quyết tranh chấp về đăng ký hoặc chuyển nhượng cầu thủ.

6. Khiếu nại đối với quyết định kỷ luật cấm thi đấu có thời hạn hoặc cấm chỉ đạo thi đấu có thời hạn.

Điều 4. Những trường hợp không giải quyết khiếu nại:

Ban Giải quyết khiếu nại không tổ chức giải quyết khiếu nại trong các trường hợp sau:

1. Ngoài các trường hợp quy định tại Điều 3 của Quy chế này;

2. Khiếu nại đối với quyết định của trọng tài trong trận đấu về bàn thua, bàn thắng, lỗi việt vị, lỗi phạt đền;

3. Khiếu nại đối với các quyết định kỷ luật dưới các hình thức cảnh cáo, khiển trách, đình chỉ ít hơn 3 trận đấu hoặc tới 30 ngày; phạt tiền đến 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

4. Quyết định kỷ luật cấm thi đấu do phải nhận thẻ vàng, thẻ đỏ trong trận đấu;

5. Quyết định kỷ luật do vi phạm nghĩa vụ trả tiền;

6. Người khiếu nại không thực hiện đúng quy định của Liên đoàn bóng đá Việt Nam về khiếu nại.

Điều 5. Đơn khiếu nại

1. Đơn khiếu nại phải thể hiện rõ nội dung, yêu cầu khiếu nại, kèm theo đơn là những tài liệu có liên quan để minh chứng cho vụ, việc khiếu nại;

2. Người khiếu nại phải cung cấp đầy đủ các tài liệu cần thiết khác theo yêu cầu của Ban Giải quyết khiếu nại

3. Tổ chức, cá nhân có khiếu nại chịu trách nhiệm về tính trung thực và độ chính xác của các thông tin, tài liệu gửi tới Ban Giải quyết khiếu nại.

Điều 6. Thời hạn gửi đơn khiếu nại

Thời hạn gửi Đơn khiếu nại và hồ sơ kèm theo đến Ban Giải quyết khiếu nại

được quy định như sau:

1. Đối với Quyết định giải quyết tranh chấp về đăng ký hoặc chuyển nhượng cầu thủ, thời hạn khiếu nại là 3 ngày kể từ ngày nhận được quyết định;

2. Đối với Quyết định kỷ luật cấm thi đấu có thời hạn hoặc cấm chỉ đạo thi đấu có thời hạn, thời hạn khiếu nại là 3 ngày kể từ ngày nhận quyết định;

3. Các trường hợp khác thời hạn gửi đơn khiếu nại là 7 ngày kể từ ngày nhận quyết định.

4. Thời hạn gửi các tài liệu cần thiết khác theo yêu cầu của Ban Giải quyết khiếu nại do Ban Giải quyết khiếu nại ấn định.

Điều 7. Thành lập Ủy ban Giải quyết khiếu nại

Ban Giải quyết khiếu nại tổ chức giải quyết khiếu nại thông qua việc thành lập Ủy ban Giải quyết khiếu nại (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 11 Quy chế này) trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận Đơn khiếu nại hợp lệ theo trình tự sau:

1. Sau khi nhận đơn khiếu nại, nếu thấy đơn giải quyết khiếu nại là hợp lệ Trưởng ban đề nghị danh sách ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại dự kiến, gồm 3 hoặc 5 hoặc 7 ủy viên tùy theo từng vụ, việc khiếu nại, trong đó có Trưởng ban và Thư ký ban.

2. Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban Giải quyết khiếu nại. Thư ký Ban đồng thời là Thư ký Ủy ban Giải quyết khiếu nại. Trong trường hợp Trưởng Ban, Thư ký Ban không tham gia Ủy ban Giải quyết khiếu nại, Trưởng Ban có trách nhiệm đề xuất Chủ tịch, Thư ký Ủy ban Giải quyết khiếu nại.

3. Danh sách dự kiến Ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại được Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại thông báo cho các bên có liên quan và ấn định thời hạn trong đó các bên có quyền phản đối ủy việc tham gia của từng ủy viên. Nếu hết thời hạn ấn định, không có ý kiến phản đối từ các bên, danh sách được Trưởng ban trình Chủ tịch Liên đoàn bóng đá Việt Nam ký quyết định thành lập Ủy ban Giải quyết khiếu nại.

4. Ủy ban Giải quyết khiếu nại hoạt động dưới sự điều khiển của Chủ tịch Ủy ban Giải quyết khiếu nại và tự giải tán sau khi ra quyết nghị cuối cùng về vụ, việc giải quyết khiếu nại.

5. Đối với những vụ, việc khiếu nại đơn giản, Ban Giải quyết khiếu nại có thể xem xét trực tiếp để Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại ra quyết định giải quyết khiếu nại, không cần thành lập Ủy ban Giải quyết khiếu nại.

Điều 8. Thay đổi ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại

Trong trường hợp có ý kiến phản đối, Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại xem xét lại danh sách đề bác bỏ ý kiến phản đối hoặc đề nghị một danh sách khác, trình Chủ tịch LĐBĐVN ký Quyết định thành lập Ủy ban Giải quyết khiếu nại.

Điều 9. Căn cứ pháp lý giải quyết khiếu nại

1. Ủy ban Giải quyết khiếu nại hoạt động độc lập, xem xét và giải quyết khiếu nại căn cứ vào Luật bóng đá, quy định của FIFA, quy định của AFC, Điều lệ của LĐBĐVN; Quy chế bóng đá chuyên nghiệp, Quy chế bóng đá ngoài chuyên nghiệp, Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Giải quyết khiếu nại LĐBĐVN, Điều lệ các giải bóng đá; các quy định của Ban chấp hành Liên đoàn bóng đá Việt Nam; Quy chế tổ chức và hoạt động của các ban, phòng chuyên môn trong LĐBĐVN.

2. Các ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại không phải chịu trách nhiệm về hành vi hoặc sơ suất trong quá trình giải quyết khiếu nại, trừ trường hợp do lỗi cố ý nghiêm trọng.

Điều 10. Trình tự giải quyết khiếu nại

1. Tùy theo yêu cầu và tính chất vụ việc, Chủ tịch Ủy ban Giải quyết khiếu nại có thể quyết định việc tổ chức họp Ủy ban hoặc lấy ý kiến từng ủy viên của Ủy ban dưới các hình thức: gặp trực tiếp hoặc trao đổi ý kiến bằng văn bản, qua điện thoại hoặc các phương tiện thông tin liên lạc khác.

2. Nếu xét thấy cần thiết, Chủ tịch Ủy ban Giải quyết khiếu nại triệu tập phiên họp để xem xét khiếu nại với sự có mặt của người khiếu nại hoặc người đại diện hợp pháp của tổ chức khiếu nại; người có thẩm quyền ra quyết định mà quyết định đó đang bị khiếu nại. Tùy theo từng vụ, việc khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban có thể mời thêm cá nhân, đại diện tổ chức có liên quan tham dự phiên họp của Ủy ban Giải quyết khiếu nại.

3. Nếu xét thấy cần thiết, Chủ tịch Ủy ban Giải quyết khiếu nại quyết định việc phân công ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại tiến hành khảo sát, thu thập thông tin, gặp các bên và những người có liên quan để xem xét vụ, việc khiếu nại.

4. Quyết nghị về giải quyết khiếu nại được thông qua nếu được ít nhất 2/3 số ủy viên tham gia giải quyết khiếu nại nhất trí bằng hình thức biểu quyết hoặc bằng hình thức phiếu lấy ý kiến.

Điều 11. Quyết định giải quyết khiếu nại

1. Căn cứ quyết nghị cuối cùng của Ủy ban Giải quyết khiếu nại hoặc Ban

Giải quyết khiếu nại, Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại ra quyết định giải quyết khiếu nại.

2. Quyết định giải quyết khiếu nại do Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại ký là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký trừ trường hợp có yêu cầu khác được xác định ngay trong nội dung quyết định giải quyết khiếu nại. Các thành viên của Liên đoàn bóng đá Việt Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan có nghĩa vụ thực hiện quyết định.

3. Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày nhận đơn khiếu nại hợp lệ, Quyết định giải quyết vụ, việc khiếu nại phải được ban hành bằng văn bản. Trong trường hợp vụ, việc có tình tiết phức tạp thì Trưởng ban có thể quyết định kéo dài thời hạn thêm nhiều nhất là 30 ngày nữa và có văn bản thông báo tới các bên liên quan về quyết định kéo dài thời hạn.

4. Hội nghị Ban chấp hành hoặc Đại hội LĐBĐVN, theo đề nghị của Chủ tịch Liên đoàn bóng đá Việt Nam có quyền xem xét lại quyết định của Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại về giải quyết vụ, việc khiếu nại.

5. Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại có quyền không giải quyết đối với đơn khiếu nại không hợp lệ, trả đơn khiếu nại cho người khiếu nại và nêu rõ lý do không giải quyết khiếu nại.

Điều 12. Hành vi bị cấm

Trong quá trình giải quyết khiếu nại, Ban Giải quyết khiếu nại và ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại không được tiết lộ thông tin với báo chí, tổ chức và cá nhân khác về vụ việc khiếu nại đang được thảo; không được nhận tiền, tài sản, quà biếu của các bên có liên quan tới vụ việc khiếu nại.

Điều 13. Lệ phí giải quyết khiếu nại

Lệ phí giải quyết khiếu nại do bên khiếu nại chi trả, nộp vào tài khoản của LĐBĐVN theo mức và thời hạn quy định của Ban Giải quyết khiếu nại và theo nguyên tắc không bồi hoàn.

Tùy từng vụ việc khiếu nại, Chủ tịch Liên đoàn bóng đá Việt Nam có thể xem xét và chấp nhận yêu cầu giảm hoặc miễn lệ phí khiếu nại nếu bên khiếu nại có đơn yêu cầu và thực sự có khó khăn về tài chính.

Điều 14. Điều kiện làm việc, thù lao công tác

1. Ban Giải quyết khiếu nại được sử dụng trụ sở, cán bộ và phương tiện làm việc của Liên đoàn bóng đá Việt Nam để tổ chức giải quyết khiếu nại.

2. Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại được sử dụng con dấu của Liên đoàn

bóng đá Việt Nam đề ký quyết định và các văn bản giấy tờ liên quan tới tổ chức và hoạt động giải quyết khiếu nại.

3. Thù lao làm việc của Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của Liên đoàn bóng đá Việt Nam và được chi trả tùy theo từng vụ, việc khiếu nại. Trưởng ban, Phó trưởng ban, Thư ký Ban và các Ủy viên Ban giải quyết khiếu nại được hưởng phụ cấp trách nhiệm công tác theo quy định của LDBĐVN.

4. Trưởng Ban, Phó trưởng Ban, Thư ký Ban và các Ủy viên Ban Giải quyết khiếu nại được cấp thẻ của LDBĐVN, được ưu tiên dự, quan sát và chứng kiến các hoạt động bóng đá do LDBĐVN tổ chức, được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin cho hoạt động giải quyết khiếu nại.

Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại được mời dự các Hội nghị của Ban Chấp hành LDBĐVN; Khi cần thiết, được mời dự cuộc họp của Thường trực LDBĐVN.

Điều 15. Nhiệm vụ của ủy viên Ủy ban Giải quyết khiếu nại

Các ủy viên Ban Giải quyết khiếu nại không đồng thời là Ủy viên Ban chấp hành, Ban Kiểm tra và Ban kỷ luật của LDBĐVN.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Quy chế này là căn cứ pháp lý để tổ chức và hoạt động giải quyết khiếu nại của Liên đoàn bóng đá Việt Nam. Khi cần thiết, quy chế này có thể được Ban Chấp hành LDBĐVN sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Hỷ

Số: 01/QĐ-LĐBĐVN

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động giải quyết khiếu nại

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178/CT ngày 13 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) cho phép thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động giải quyết khiếu nại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 212/2005/QĐ-LĐBĐVN ngày 8/12/2005 của Ban Chấp hành LĐBĐVN về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban giải quyết khiếu nại.

Điều 3. Trưởng Ban Giải quyết khiếu nại, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ban chấp hành LĐBĐVN (để b/c);
- Tổng Thư ký LĐBĐVN;
- Như Điều 3 (để t/h);
- Ban Kỹ luật;
- Phòng Tuyên truyền;
- Báo Bóng đá;
- Website LĐBĐVN;
- Lưu VT, Ban GQKN.

Nguyễn Trọng Hỷ